TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 16/5/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Tiến và bà Lê Thị Bống

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lường Thị Tuyến, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Nguyễn Thị Hân

Thư ký Tòa án: Bà Lê Khánh Hòa

- Người tham gia tố tụng khác:

Chiến sĩ thuộc cơ sở tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có: Ông Lò Văn Hoàn và ông Vì Văn Chỉnh.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 14/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 đối với bị cáo Đinh Văn N, sinh ngày 16/3/1991, tại xã D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Cư trú tại bản H, xã D, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn B (đã chết) và bà Đinh Thị Q, sinh năm 1964, vợ là Mùi Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn năm 2022), bị cáo có 02 người con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 10/10/2019 Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; ngày 27/01/2023 Tòa án nhân dân huyện Phù Yên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vaò cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Nhân thân: Là đối tượng sử dụng chất ma túy, ngày 04/6/2019 Tòa án nhân dân xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách

18 tháng về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 23/02/2023 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* anh Vàng A V, sinh ngày 28/8/2002, cư trú tại bản S, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 26/01/2023 Đinh Văn N điều khiển chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 30L1- 5275 đem theo 01 chiếc ba lô và 01 chiếc kìm cộng lực từ bản H xã Đã Đỏ, huyện Phù Yên đến bản S, xã KB, huyện Phù Yên với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày N đến khu nhà anh Vàng A V thấy không có người ở nhà N lấy chiếc kìm cộng lực trong ba lô ra cắt khóa cửa và đi vào trong nhà thấy chiếc hòm để trong ngăn tủ kính khung nhôm không khóa, N mở hòm thấy 570.000đ (Năm trăm bảy mươi nghìn đồng) N lấy cho vào túi quần đang mặc rồi đi đến tủ quần áo lục tìm thấy 01 túi vải có chiếc ví da, trong ví có 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) N lấy cho vào túi áo đang mặc rồi đi ra ngoài khép cửa lại, N vừa ra đến sân nhà thì gặp anh Vàng A V về, sợ bị phát hiện N giả vờ hỏi mua thuốc lá với anh V sau đó rời đi ngay. Sau khi N đi khỏi anh V thấy cánh cửa khóa đã bị mở, đi vào trong nhà thì phát hiện tiền để trong hòm và tiền để trong tủ quần áo bị mất. Tổng số tiền bị mất là 3.070.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Cùng ngày anh Vàng A V đã đến Công an xã KB, huyện Phù Yên trình báo sự việc.

Ngày 29/01/2023 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Công an xã KB, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định địa điểm, vị trí tài sản bị mất.

Tại kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 06/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 05 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 05 tờ tiền mệnh giá 20.000đ; 47 tờ tiền mệnh giá 10.000đ gửi giám định là tiền thật.

Tại kết luận định giá tài sản số 07/KLĐGTS-HĐĐGTS ngày 25/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phù Yên, kết luận: 01 ổ khóa bằng kim loại, nhãn hiệu VIỆT TIỆP, màu đen có giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Đinh Văn N về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày 26/01/2023 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố.

Ngày 12/5/2023 bị hại là anh Vàng A V có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa trình bày: Anh có nhận được giấy mời của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên để

tham gia phiên tòa với tư cách là bị hại trong vụ án hình sự đối với bị cáo Đinh Văn N. Do công việc anh không có mặt tại phiên tòa, xin vắng mặt và xác nhận anh đã nhận lại số tiền 3.070.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên. Đối với chiếc ổ khóa cửa nhãn hiệu VIỆT TIỆP do bị cáo dùng kìm cộng lực cắt hỏng anh không yêu cầu bồi thường và đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn N như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn N từ 09 đến 12 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 23/02/2023).

Hình phạt bổ sung (phạt tiền) đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: đề nghị ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường chiếc ổ khóa trị giá 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô vải, màu đen, nhãn hiệu Hoàng Hà; 01 chiếc kìm cộng lực bằng kim loại, màu vàng đen, nhãn hiệu SC-16; 01 biển kiểm soát xe mô tô 30L1- 5275 của bị cáo; 01 ổ khóa kim loại màu đen, nhãn hiệu VIỆT TIỆP của bị hại.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn tím trắng của bị cáo.

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Vàng A V số tiền 3.070.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Vàng A V thực hiện đúng quy định của pháp luật. Sự vắng mặt của anh V tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xem xét, quyết định các nội dung của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự cũng như Luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày 26/01/2023 tại bản S, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, mục đích mua kìm cộng lực là để trộm cắp tài sản, cụ thể ngày 26/01/2023 bị cáo đến bản S, xã KB với mục đích để trộm cắp tài sản; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Lời khai của bị hại; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và tài sản của vụ án thu được.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở, căn cứ khách quan để kết luận bị cáo Đinh Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài bị cáo đã chuẩn bị công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, có động cơ, mục đích rõ ràng, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp với sự quyết tâm cao, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh V, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý lo sợ của quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Tuy nhiên, tài sản bị chiếm đoạt không lớn, sau khi hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện tài sản đã được thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu kịp thời.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về nhân thân của bị cáo: Đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản và đã bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 02 lần, mỗi lần 24 tháng.

Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy lâu năm, có nhân thân xấu, thường xuyên thực hiện hành vi vi phạm phạm pháp luật. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Tòa án huyện Phù Yên Quyết định xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Giám đốc cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số 29/QĐ-CSĐTNMT ngày 23/02/2023, về việc tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 08/QĐ-TA ngày 27/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, bị cáo được miễn chấp hành phần thời gian còn lại của quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại Điều 117 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[7]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú không có lý do. Để đảm bảo công tác thi hành án hình sự, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung (phạt tiền), theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định, không có tài sản để thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với các bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Cần ghi nhận bị hại là anh Vàng A V không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản chiếc ổ khóa VIỆT TIỆP trị giá 70.000 đ (Bảy mươi nghìn đồng).

[10]. Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô vải, màu đen, nhãn hiệu Hoàng Hà; 01 chiếc kìm cộng lực kim loại, màu vàng đen, nhãn hiệu SC-16; 01 ổ khóa kim loại màu đen, nhãn hiệu VIỆT TIỆP do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn tím trắng của bị cáo đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với chiếc biển kiểm soát xe mô tô 30L-5275 do không phải biển kiểm soát chiếc xe của bị cáo đã dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời không xác định được chủ sở hữu chiếc biển kiểm soát xe đó, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Cần ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Vàng A V số tiền do bị cáo chiếm đoạt là 3.070.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo sống tại vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của huyện Phù Yên, thuộc đối tượng được miễn, giảm án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Do đó, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sư thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.*

2. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N phạm tội Trộm cắp tài sản.

3. Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (23/02/2023).

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): không áp dụng đối với bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản 01 ổ khóa VIỆT TIỆP trị giá 70.000 đ (Bảy mươi nghìn đồng).

5. Về vật chứng của vụ án: *Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự*.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô vải, màu đen, nhãn hiệu Hoàng Hà; 01 chiếc kìm cộng lực kim loại, màu vàng đen, nhãn hiệu SC-16; 01 biển kiểm soát xe mô tô 30L-5275 của bị cáo.

Tiêu hủy 01 ổ khóa kim loại màu đen, nhãn hiệu VIỆT TIỆP của bị hại do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn tím trắng của bị cáo.

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Vàng A V số tiền 3.070.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/5/2023).

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- CQCSĐT CA huyện Phù Yên;
- CQTHAHS CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông